

Bản án số: 29/2019/HS-ST
Ngày: 26 - 02- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Văn Có
2. Bà Nguyễn Thị Mộng Lành

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Đình Bảo Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2019/HSST ngày 15 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 231/2019/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 01 năm 2019 đối với:

Bị cáo Đỗ Tiên V, sinh năm 1989 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Thợ sơn nước; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn L, sinh năm 1967 và bà Trần Thị G, sinh năm 1970; tiền sự, tiền án: không; nhân thân: Bị đưa vào trung tâm cai nghiện bắt buộc 24 tháng, chấp hành xong ngày 24/01/2014; Bản án số: 38/HS-ST ngày 01/6/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 22/01/2016; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/9/2018 đến ngày 03/10/2018 được thay bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Phan S, sinh năm 1996; nơi cư trú: thôn Đ, xã V, huyện N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

2. Chị Đỗ Thị Mỹ M, sinh năm 1995; nơi cư trú: thôn Quảng H, xã T, huyện N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị Diệu Th, sinh năm: 1975; nơi cư trú: thôn Xuân T, xã H, huyện N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Trần Văn H, sinh năm: 1981; nơi cư trú: Tổ 23, Tây Bắc, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 24/9/2018, Đỗ Tiến V điều khiển xe máy hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 79H1-076xxx rủ Lê Phan S từ huyện V vào thành phố N để mua ma túy sử dụng, S đồng ý. Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày, V và S đi đến khu vực Lầu Bảy, thuộc tổ 20, phường P, thành phố N. Tại đây, Sang đứng đợi, V đi gặp 01 thanh niên (chưa rõ lai lịch) và mua được 01 hộp nhựa màu hồng bên trong chứa ma túy với số tiền 2.000.000 đồng. Sau khi mua xong, Vũ quay lại chỗ S đứng đợi thì bị tổ công tác thuộc Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố N bắt quả tang và thu giữ trong túi quần trước bên trái của V 01 chiếc hộp màu hồng, bên trong có 36 đoạn ống hút bằng nhựa hàn kín 02 đầu, bên trong chứa chất bột nén màu trắng (ký hiệu A); 01 gói ny - lông hàn kín kích thước (1,5 x 1,5) cm chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu B) và 01 gói giấy quần băng keo đen chứa 02 khối bột nén màu trắng (ký hiệu C). V khai nhận tinh thể màu trắng và chất bột nén màu trắng là ma túy “đá” và “Heroin” V mua về để sử dụng. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố N, V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định số: 508/GĐTTP/2018 ngày 01/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

- Chất bột trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,8945g, là Heroine.

- Tinh thể trong mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0861g, là Methamphetamine.

- Chất bột trong mẫu ký hiệu C gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1039g, là Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 38/CT-VKSNT ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Đỗ Tiến V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Đỗ Tiến V và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Đỗ Tiến V mức từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu một hộp nhựa màu hồng. Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại Nokia màu xanh và 400.000 đồng. Trả lại cho Lê Phan S 01 điện thoại Nokia màu đen; tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Đối với hành vi của Lê Phan S, S không góp tiền để mua ma túy, nên không có cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Tiến V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để sớm trở về làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Tiến V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập lúc 10 giờ 45 phút ngày 24/9/2018; biên bản niêm phong tài liệu đồ vật lập lúc 11 giờ 35 phút ngày 24/9/2018; kết luận giám định về ma túy và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 24/9/2018, tại khu vực Lầu Bảy thuộc tổ 20, phường

P, thành phố N, bị cáo Đỗ Tiến V đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,9984 gam Heroine và 0,0861 gam Methamphetamine. Khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức rõ chất ma túy bị pháp luật cấm nhưng vẫn tàng trữ. Hành vi phạm tội của bị cáo còn là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo đã bị đưa vào trung tâm cai nghiện bắt buộc 24 tháng, chấp hành xong ngày 24/01/2014 và bị Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số: 38/HS-ST ngày 01/6/2015, chấp hành xong hình phạt ngày 22/01/2016. Tuy nhiên, sau khi ra tù không tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục con đường phạm tội. Vì vậy, xét thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật mà an tâm cải tạo, sớm trở về với gia đình và xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

[5.1] Nguồn gốc xe máy hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 79H1-076xxx là của chị Nguyễn Thị Diệu Th. Chị Th đã bán chiếc xe nói trên cho chị Đỗ Thị Mỹ M để sử dụng. Chị Th không có tranh chấp gì đối với chiếc xe đã bán cho chị M. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5.2] Quá trình điều tra xác định được xe máy hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 79H1-076.84 là của chị Đỗ Thị Mỹ M mua của chị Nguyễn Thị Diệu Th. Chị M cho bị cáo mượn xe và không biết bị cáo sử dụng xe để phạm tội. Do đó, cơ quan điều tra đã trả lại chị Đỗ Thị Mỹ M ngày 24/12/2018 là đúng pháp luật. Chị M không yêu cầu gì về phần dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5.3] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lê Phan S vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy, anh S đi cùng bị cáo vào thành phố N, nhưng không góp tiền để mua ma túy cùng với bị cáo, cũng không biết bị cáo mua

ma túy của ai và mua bao nhiêu tiền. Do đó, không có đủ cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh Sang.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Xe máy hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 79H1-076xxxx. đã trả lại cho chủ sở hữu bà Đỗ Thị Mỹ M, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 (một) hộp nhựa màu hồng, là vật chứng của tội phạm, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, sử dụng số thuê bao 0387046xxx, số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) là của bị cáo và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen số thuê bao 0387940xxx thu giữ là của anh S, anh S không dùng vào việc thực hiện tội phạm nên trả lại cho anh Sang.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Tiến V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đỗ Tiến V **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 24 tháng 9 năm 2018 đến ngày 03 tháng 10 năm 2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét phân trách nhiệm dân sự đối với chị Nguyễn Thị Diệu Th, chị Đỗ Thị Mỹ M. Anh Lê Phan S vắng mặt tại phiên tòa nên tách phần dân sự ra thành vụ kiện dân sự khác khi anh Sang có đơn yêu cầu.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) hộp nhựa màu hồng.

3.2. Trả lại các vật chứng sau đây:

- Trả lại 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, sử dụng số thuê bao 0387046xxx (không kiểm tra chất lượng bên trong) và số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) cho bị cáo Nguyễn Tiến V.

- Trả lại 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen số thuê bao 0387940xxx (không kiểm tra chất lượng bên trong) cho anh Lê Phan S (không kiểm tra chất lượng bên trong).

Số vật chứng tịch thu tiêu hủy theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 02 năm 2019 giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ng với Công an thành phố Nha Trang và Giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước số CT:0007707 ngày 24 tháng 12 năm 2018.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Công an thành phố N;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS. TP. N;
- Lưu án văn, VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thanh Tùng